

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **143 /2018/HS-PT**

Ngày: 22/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thúy Phượng**

Các thẩm phán:

Ông Trần Văn Đông

Bà Trần Thị Thanh Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ánh Tuyết** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 172/2018/TLPT-HS ngày 24/10/2018 đối với bị cáo Võ Khôi K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Khôi K, sinh ngày 04/5/1979 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Thôn V, xã L, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Khôi H (đã chết) và bà Đặng Thị T, sinh năm 1945; vợ: Ngô Thị B, sinh năm 1979; có 01 con, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 13/02/2018, Võ Khôi K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79A-163.37 chở Nguyễn Trần D và Lê Ngọc Q lưu hành trên quốc lộ B hướng từ xã Pđi quốc lộ A. Khi đến km 08+100 thuộc thôn X, phường Y, thị xã H là đoạn đường cong, nhưng K chạy với tốc độ cao và đi lấn sang phần đường bên trái, nên khi phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 79LD - 0136 do ông Trần Đình T

điều khiển đi hướng ngược chiều thì không xử lý kịp nên đã đâm vào phần sau xe này, rồi trượt tới phía trước đâm tiếp vào xe ô tô biển kiểm soát 43LD - 002.35 do ông Hoàng Đức H điều khiển, gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Nguyễn Trần D bị thương nặng, sau đó tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 13/02/2018, nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, tầm nhìn xa tốt, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 7,10m, chính giữa đường có vạch kẻ đứt quãng phân chia phần đường; lề đường đất bên phải và bên trái (theo hướng đi quốc lộ A) là 1,90m và 1,15m. Sau tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 79A - 163.37 dừng ngang trên phần lề và mặt đường bên phải cách hai xe ô tô biển kiểm soát 43LD - 002.35 và 79LD-0136 dừng dọc trên lề đường bên trái lần lượt là 15,90m và 82,3m. Ba xe đâm nhau để lại trên mặt đường vùng nhựa kính vỡ kích thước 42,00m x 7,10m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 13/02/2018 xác định: Bên trái xe ô tô biển kiểm soát 79A-163.37 bị tác động lực móp lõm, trầy xước từ trước ra sau; phần sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 79LD - 0136 có để lại nhiều vết mồm lóp, trên bánh sau còn dính nhiều mảnh gương, nhựa vỡ; xe ô tô biển kiểm soát 43LD - 002.35 bị trầy xước, móp lõm nhiều bộ phận trước đầu và hông xe bên trái.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/TT-TTPY ngày 22/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Trần D là do đa chấn thương.

Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Khôi K; xử phạt bị cáo Võ Khôi K 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/9/2018, bị cáo Võ Khôi K kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định, nên nội dung kháng cáo của bị cáo được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 13/02/2018, bị cáo Võ Khôi Kh điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79A - 163.37 chở Nguyễn Trần D và Lê Ngọc Q lưu hành trên quốc lộ B hướng từ xã P đi quốc lộ A. Khi đến km 08+100 thuộc thôn X, phường Y, thị xã H là đoạn đường cong, nhưng bị cáo vẫn chạy với tốc độ cao và đi lấn sang phần đường bên trái, nên đã gây tai nạn với 02 xe ô tô đi ngược chiều, sau khi đâm vào phần sau của xe ô tô biển kiểm soát 79LD-0136 do ông Trần Đình T điều khiển, xe của bị cáo lại trượt tới phía trước đâm tiếp vào xe ô tô biển kiểm soát 43LD-002.35 do ông Hoàng Đức H điều khiển. Hậu quả làm Nguyễn Trần D đi trên xe của bị cáo bị thương nặng và tử vong.

[2.2] Xét thấy: Trong khi tham gia giao thông bị cáo đã không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô loại 7 chỗ, khi đến đoạn đường có biển báo tình trạng đoạn đường cong nguy hiểm, nhưng bị cáo không giảm tốc độ mà lại chạy với tốc độ cao, khi phát hiện phía trước có xe ô tô đi ngược chiều, bị cáo đã không làm chủ được tốc độ, không kịp thời xử lý tình huống, nên đã chạy lấn sang phần đường bên trái, đâm vào 02 xe ô tô đi ngược chiều, gây ra tai nạn, xe của bị cáo bị va chạm với 2 xe ô tô ngược chiều làm cho anh Nguyễn Trần D đi trên xe của bị cáo bị thương nặng và sau đó đã tử vong. Trong trường hợp này, lỗi hoàn toàn thuộc về phía bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 13/2009/TT-BGTVT ngày 17/7/2009 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ, gây ra tai nạn làm chết người của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tính mạng con người mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, tỏ ra rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại

cho gia đình người bị hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có cung cấp thêm tài liệu thể hiện bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự. Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã thực sự biết ăn năn hối cải và tích cực bồi thường để khắc phục hậu quả; bị cáo đã thực hiện nghĩa vụ quân sự. Vì vậy, nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo và giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách nhân đạo của pháp luật mà an tâm cải tạo. Vì thế, chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Khôi K; sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Khôi K.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Khôi K 09 (chín) tháng tù** về tội **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Vụ GDKT1, TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TX. H;
- VKSND TX. H;
- Công an TX. H;
- Chi cục THADS TX. H;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ; án văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Phượng